

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày 15-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Tấn Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hà Văn Châu**

2. Ông **Huỳnh Phước**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Văn Như** – **Thẩm tra viên** Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 15-4-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 10-3-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QXXST-HS ngày 04-4-2020 đối với bị cáo:

Tô Minh T; Sinh ngày 27 tháng 10 năm 2001; Nơi sinh: Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: Không có đăng ký hộ khẩu; Chỗ ở: Sống lang thang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Tô Minh H, sinh năm 1979 và bà: Trần Thị L (Trần Ngọc D), sinh năm 1978; Anh chị em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1999, nhỏ là bị cáo; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Vào ngày 28 tháng 02 năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, đến ngày 17 tháng 10 năm 2019 thì chấp hành xong hình phạt, được coi là không có án tích; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 01 năm 2020 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: **Nguyễn Ngọc V**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 152 đường Đ, khóm 3, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Huỳnh Văn V1**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 59 đường C, khóm 4, phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 21 tháng 10 năm 2019 Tô Minh T đi bán vé số tại khu vực chợ Trung tâm thành phố Sóc Trăng. Khi đi đến Ki ốt số 11, khu B, chợ Trung tâm thành phố Sóc Trăng Đường 3 Tháng 2, Khóm 1, Phường 9, thành phố Sóc Trăng của Nguyễn Ngọc V, thì T phát hiện điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng gold có gắn ốp lưng màu trắng của anh V để trên đầu tủ trong Ki ốt, quan sát xung quanh phát hiện không có người trông giữ điện thoại nên T nảy sinh ý định lấy trộm. T đi vào bên trong Ki ốt dùng tay lấy trộm điện thoại của V rồi giấu vào trong lưng quần sau đó bỏ đi, T đi được một đoạn thì lấy điện thoại ra tháo ốp lưng gắn trên điện thoại vứt bỏ. Sau đó T đi đến nhà số 332 đường Lê Duẩn, khóm 5, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng gặp Tô Minh Q để kêu Quân đi bán điện thoại giùm thì Q đồng ý. Quân lấy điện thoại T đưa rồi đi đến tiệm điện thoại di động V1 Mobile số 59 đường Trương Công Định, khóm 4, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng bán cho ông Huỳnh Văn V1 được 1.200.000 đồng sau đó đi về đưa tiền cho T. Số tiền bán điện thoại có được T cho Quân 100.000 đồng, số tiền còn lại T cất giữ tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 140/KL.ĐGTS, ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu gold đã qua sử dụng, có giá là 3.243.500 đồng; đối với cái ốp lưng điện thoại Iphone 6S màu trắng do không thu giữ được và không rõ nhãn hiệu nên không T hành định giá được.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS.TPST ngày 09-3-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Tô Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Tô Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: tiền V1 Nam 548.000 đồng do bị cáo bán điện thoại có được;

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người nêu trên cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Tô Minh T đã khai nhận: Vào khoảng 10 giờ, ngày 21 tháng 10 năm 2019, bị cáo đi ngang tại Ki ốt số 11, khu B, chợ Trung tâm thành phố Sóc Trăng, Đường 3 tháng 2, Khóm 1, Phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo phát hiện điện thoại di động để trên đầu tủ, không thấy ai trông coi, bị cáo lén lút lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu gold, của ông Nguyễn Ngọc V, qua định giá có giá là 3.243.500 đồng. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 3.243.500 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Tô Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Bị cáo từng bị kết án vào ngày 28 tháng 02 năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, đến ngày 17 tháng 10 năm 2019 thì chấp hành xong hình phạt. Tuy nhiên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự: tại thời điểm bị cáo bị kết án bị cáo là người dưới 18 tuổi (từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) bị kết án về tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ở tuổi 17 tuổi 11 tháng 24 ngày, là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự để lượng hình đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng thu giữ số tiền 548.000 đồng do bị cáo bán điện thoại của người bị hại có được; Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đây tiền do phạm tội mà có, khoản thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 107; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Tô Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Tô Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền V1 Nam 548.000 đồng

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NV LQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lâm Tấn Vinh